TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ THUẬN AN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH BÌNH DƯƠNG

Số: 12/2025/QĐST-DS *T, ngày 21 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 542/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng T4 (nay đổi tên thành Ngân hàng T5); địa chỉ: Số A H, Phường A, thành phố T, tỉnh Long An; địa chỉ liên hệ: Số A, L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, bà Phan Thị Thùy D, ông Trần Tấn T1, bà Nguyễn Lê Thục N, bà Nguyễn Thị Thùy L; địa chỉ liên hệ: Số A P, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo văn bản ủy quyền ngày 04/05/2024).

- *Bị đơn:* Ông Phạm Đình H, sinh năm 1984; bà Nghiêm Thị T2, sinh năm 1984; cùng địa chỉ: Số B, Khu P, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Đặng Đình T3, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang; địa chỉ liên hệ: Quốc lộ A, Tổ A, ấp C, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương (Theo hợp đồng ủy quyền ngày 07/01/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Phạm Đình H và bà Nghiêm Thị T2 có trách nhiệm thanh toán tiền vay đối với Hợp đồng tín dụng số:

276/2022/LOS22/MG001/HĐTD/620 cho Ngân hàng T4 (nay đổi tên thành Ngân hàng T5) tổng số tiền 6.169.113.310 đồng (trong đó nợ nợ gốc 4.750.000.000 đồng; nợ lãi 1.419.113.310 đồng) tính đến ngày 13/02/2025 và khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 276/2022/LOS22/MG001/HĐTD/620 cho đến khi thanh toán xong hết nợ.

2.2. Về thời hạn thanh toán: Ngay sau khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật ông Phạm Đình H và bà Nghiêm Thị T2 phải thanh toán cho Ngân hàng T4 (nay đổi tên thành Ngân hàng T5) tổng số tiền 6.169.113.310 đồng (trong đó nợ nợ gốc 4.750.000.000 đồng; nợ lãi 1.419.113.310 đồng).

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp đến hạn thanh toán mà ông Phạm Đình H và bà Nghiêm Thị T2 không thanh toán hết số tiền nợ trên cho Ngân hàng T4 (nay đổi tên thành Ngân hàng T5) thì Ngân hàng T4 (nay đổi tên thành Ngân hàng T5) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số: 276/2022/LOS22/HĐTC/620 ngày 31/10/2022 để thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ của ông Phạm Đình H và bà Nghiêm Thị T2 tại Ngân hàng T4 (nay đổi tên thành Ngân hàng T5), thì ông Phạm Đình H và bà Nghiêm Thị T2 có trách nhiệm tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết số nợ còn lại cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản vay nói trên cho Ngân hàng T4 (nay đổi tên thành Ngân hàng T5).

2.4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Phạm Đình H và bà Nghiêm Thị T2 phải chịu 5.000.000 đồng để hoàn trả cho Ngân hàng T4 (nay đổi tên thành Ngân hàng T5).

2.5. Về án phí: Ông Phạm Đình H và bà Nghiêm Thị T2 tự nguyện chịu 57.084.556 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng T4 (nay đổi tên thành Ngân hàng T5) số tiền 56.465.976 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002623 ngày 13/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thuận An;

THẨM PHÁN

- Chi cục THADS thành phốThuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Bạch Tuyết